TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 25/7/2017
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Hữu Trung;
2. Ông Lưu Xuân Giới.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 32/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 29/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2017 giữa các đ- ơng sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thanh H, sinh năm 1969, có mặt.
Địa chỉ: Khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.
Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.
2. Bị đơn: Anh Lê Trọng T, sinh năm 1969, có mặt.
Địa chỉ: Khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Hoàng Thị Thanh H trình bày có nội dung:

Về tình trạng hôn nhân: Chị và anh Lê Trọng T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều ngày 27/10/1995. Do mâu thuẫn, vợ chồng đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 17/DS ngày 13/6/1998 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều. Nhưng đến năm 2007 lại quay về chung sống với nhau, không đăng ký kết hôn, đến tháng 10/2015 lại phát sinh mâu thuẫn. Cho nên, chị về ở tại địa chỉ thôn X, xã Y, thị xã Đ. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị với anh T là vợ chồng.

Về con chung: Trong thời gian chung sống với anh T từ năm 2007 đến nay, chị H và anh T có hai con chung là Lê Huy H, sinh ngày 16/9/2008 và Lê

Lâm P, sinh ngày 27/02/2013. Ly hôn, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình xét xử, bị đơn anh Lê Trọng T trình bày có nội dung:

Về tình trạng hôn nhân: Anh T và chị Hoàng Thị Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều ngày 27/10/1995. Do mâu thuẫn, vợ chồng đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 17/DS ngày 13/6/1998 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều. Nhưng đến năm 2007 lại quay về chung sống với nhau, không đăng ký kết hôn, đến tháng 10/2015 tiếp tục phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do hai người bất đồng về quan điểm làm và quản lý kinh tế gia đình, dẫn đến thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mỗi người sống một nơi. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh T cũng đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận là vợ chồng, vì không đăng ký kết hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống từ năm 2007 đến nay, anh T và chị H có hai con chung là Lê Huy H, sinh ngày 16/9/2008 và Lê Lâm P, sinh ngày 27/02/2013. Ly hôn, anh T yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, đồng thời yêu cầu chị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung 5.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung: Anh Lê Trọng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị H giữ nguyên quan điểm như đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận là vợ chồng với anh Lê Trọng T.

Tại phiên tòa bị đơn anh T giữ nguyên quan điểm, yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận là vợ chồng giữa anh với chị H.

Tại phiên tòa chị H và anh T thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung như sau: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Huy H, sinh ngày 16/9/2008, còn anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Lâm P, sinh ngày 27/02/2013, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định:

[2]. *Về hôn nhân*: Chị Hoàng Thị Thanh H và anh Lê Trọng T có đủ điều kiện kết hôn, nhưng chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Nay có yêu cầu xin ly hôn, Tòa án thụ lý và giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 3 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về nuôi con chung:* Tại phiên tòa các đương sự tự thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Huy H, sinh ngày 16/9/2008, còn anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Lâm P, sinh ngày 27/02/2013, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, thỏa thuận này phù hợp theo quy định tại các Điều 15, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận.

[4]. *Về án phí:* Chị Hoàng Thị Thanh H là nguyên đơn trong vụ án, nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 17 Luật phí và lệ phí; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Hoàng Thị Thanh H và anh Lê Trọng T là vợ chồng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc nuôi dưỡng con chung như sau:

2.1. Giao cho chị Hoàng Thị Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Huy H, sinh ngày 16/9/2008 cho đến khi thành niên (Đủ 18 tuổi).

2.2. Giao cho anh Lê Trọng T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Lâm P, sinh ngày 27/02/2013 cho đến khi thành niên (Đủ 18 tuổi).

2.3. Chị H và anh T, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

2.4. Chị H và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Chị H, anh T và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T hoặc chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí:

Chị Hoàng Thị Thanh H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006779 ngày 10/02/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Hoàng Thị Thanh H và anh Lê Trọng T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND thị xã Đông Triều;
-Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
-TAND tỉnh Quảng Ninh;
-Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam